

Bản án số: 54/2017/HSST
Ngày 21/11/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đới Văn Học**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **K' Đào** – Hiệu trưởng Trường tiểu học Bảo Thuận, huyện Di Linh;
2. Ông **Văn Thông** – Bí thư Đoàn TNCSHCM thị trấn Di Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông **K' My Na** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Thọ** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/HSST ngày 02/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **K' B**; Sinh ngày 26/5/2000 tại L.

Thường trú: Thôn 4, xã T, huyện D, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 6/12.

Con ông K' Bịu và bà Ka Dốp.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ ngày 14/9/2017, tạm giam từ ngày 17/9/2017. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông K' Bịu; sinh năm 1970 (Bố bị cáo).

Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện D, tỉnh L. Có mặt.

Người bào chữa: Ông Phạm Công Vân – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bị hại:

Bà Hoàng Thị L; Sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện D, tỉnh L. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 14/02/2017, K' B đi bộ từ nhà ở thôn 4, xã T, huyện D, tỉnh L đến quán Internet Đức Cảnh ở thôn 5, xã T để chơi game. Khi đến quán thì thấy xe mô tô biển số 49N9-4678 của bà Hoàng Thị L đang dựng trước quán. Quan sát xung quanh thấy vắng người, K' Béc Bon nảy sinh ý định trộm cắp

xe mô tô biển số 49N9-4678 để tháo rời linh kiện, phụ tùng của xe đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Tuy nhiên, K' B không thực hiện hành vi trộm cắp ngay mà đi vào quán Internet Đức Cảnh chơi, đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày thì tính tiền và đi ra khỏi quán. Khi ra khỏi quán, K' B vẫn thấy xe mô tô biển số 49N9-4678 đang dựng trước quán, xung quanh vắng người và không có ai trông coi xe, K' B tiến lại gần xe mô tô biển số 49N9-4678 rồi dắt xe ra Quốc lộ 28 về hướng xã Đ cách quán Internet Đức Cảnh 03m – 04m thì ngồi lên yên xe, dùng chân đạp cần đạp khởi động nổ máy xe và điều khiển xe chạy theo Quốc lộ 28 hướng đi xã Đ (do xe không khóa ổ điện nên không cần dùng chìa khóa để nổ máy). Khi đi đến thôn 4, xã T thì K' B chạy vào đường mòn giữa các vườn cà phê rồi mang xe giấu tại vườn cà phê nhà ông Nguyễn Ngọc V. Cất giấu xong K' B đi bộ về nhà lấy cờ lê mở lết và tước nơ vít rồi quay lại chỗ giấu xe tháo gác ba ga giữa xe và yếm chắn gió của xe mô tô biển số 49N9-4678. Sau khi tháo xong, K' B mang gác ba ga và yếm xe ra Quốc lộ 28 bắt xe khách đi sang huyện L để bán. Trên đường đi đến huyện L thì K' B xuống xe và bán cho một người đàn ông không quen biết với giá 200.000đ, sau đó bắt xe về nhà đem cờ lê mở lết và tước nơ vít về nhà cất. Xe mô tô biển số 49N9-4678 K' B vẫn cất giấu tại vườn nhà ông V và không quay lại vị trí cất giấu nữa. Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, K' B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 106 ngày 13/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Di Linh xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 49N9-4678 trị giá 6.800.000đ.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh đã thu giữ: 01 xe mô tô biển số 49N9-4678 hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Hoàng Thị L; 01 cờ lê mở lết dài 23cm và 01 tước nơ vít dài 21cm hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Hoàng Thị L đã nhận lại tài sản trộm cắp, không có yêu cầu gì thêm.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 57/CTr-VKS ngày 01/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố bị cáo K' B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật hình sự xét xử bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê mở lết dài 23cm và 01 tước nơ vít dài 21cm, buộc bị cáo nộp lại số tiền 200.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo B có hoàn cảnh gia đình khó khăn, người đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đông anh em, tuổi đời còn nhỏ, nhận

thức pháp luật hạn chế, gia đình có công với cách mạng, chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo có nơi thường trú rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 69, Điều 70 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo K' B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai nhận: Ngày 14/02/2017 K' B đã trộm cắp tài sản là xe mô tô biển số 49N9-4678 trị giá 6.800.000đ của bà Hoàng Thị L.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo và lời khai của bị hại phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ xét xử bị cáo K' B về tội “Trộm cắp tài sản” đúng như tội danh và điều luật mà VKSND huyện Di Linh đã truy tố.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo B biết rõ quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng vì lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài nên đã cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Loan, hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm cho nhân dân hoang mang, không yên tâm lao động sản xuất và bất bình lên án, sau khi bị khởi tố, đã có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng vẫn bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho quá trình điều tra. Do vậy, việc xét xử đối với bị cáo phải nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo ở chỗ, trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người chưa thành niên, con em dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật hạn chế, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng Điều 69; Điều 74; điểm h, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại cũng không còn yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

01 cờ lê mỏ lết dài 23cm và 01 tuốc nơ vít dài 21cm là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 200.000đ bị cáo bán gác ba ga và yếm xe, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường là khoản tiền thu lợi bất chính. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo phải nộp lại để sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo K' B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo K' B phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo K' B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2017.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê mở lết dài 23cm và 01 tuốc nơ vít dài 21cm.

Buộc bị cáo K' B nộp lại số tiền 200.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo K' B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Bị cáo, người bị hại (để thi hành);
- Sở TP tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đới Văn Học